

Bản án số: **28/2025/HS-ST**
Ngày 17 – 01 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trí Dũng

2. Bà Phạm Thị Hồng Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 411/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Thiên S**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 688/8A đường Phạm Thế Hiển, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: C12/14A3 Ấp 37, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Quang M và bà Trần Thị B (đã chết); Bị cáo có vợ và có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 23/5/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 417/2008/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 03/9/2010. Bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích).

+ Ngày 16/01/2012, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 11/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2013. Bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích).

+ Ngày 29/01/2015, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 15/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/5/2017. Bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm (đã xoá án tích).

+ Ngày 28/3/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 35/2018/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 19/10/2020. Ngày 06/12/2019, bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm (đã xoá án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2024. (có mặt)

* *Bị hại:* Em Phù Vĩnh Quỳnh P, sinh ngày 20/5/2006; Nơi cư trú: 2009/9/19 đường Phạm Thế Hiển, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Phù Minh T, sinh năm 1978 (có mặt)

2/ Bà Lưu Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: C7D/30C28E Ấp 42 xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Hồ Văn S1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: 28A/1 đường Dương Bá Trạc, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

4/ Ông Trương Hoàng H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 225/48 đường Âu Dương Lân, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

5/ Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 62/10 đường Lý Chính Thắng, phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Trần Văn Thiên S nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác. Ngày 21/4/2024, bị cáo mặc áo màu cam dài tay, phía sau có chữ “Ahamove”, quần thun dài màu đen, đội nón bảo hiểm màu cam, đeo ba lô màu trắng hồng và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click 150i, màu cam đen biển số 59L3-026.47 đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản để giật. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến đầu hẻm C7D, Ấp 42, xã B, huyện B, bị cáo phát hiện em Phù Vĩnh Quỳnh P (sinh ngày: 20/5/2006) đang điều khiển xe mô tô lưu thông phía trước cùng chiều. Thấy điện thoại của em P đang để trong ba lô đang mang trên lưng bị nhô ra ngoài nên bị cáo điều khiển xe theo sau. Khi đến trước địa chỉ C7D/43, Ấp 42, xã B, bị cáo tăng ga vượt lên, áp sát vào phía bên trái và dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động trong ba lô của P rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cướp giật tài sản, P tri hô “Cướp, cướp” và điều khiển xe đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo cắt điện thoại vừa giật được vào trong ba lô mang theo rồi chạy xe đến địa chỉ 167 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường 12, Quận 8 đón con gái và điều khiển xe về gửi tại bãi xe địa chỉ 13/20B Tạ Quang Bửu, Phường 4, Quận 8. Sau đó, bị cáo đón xe về nhà tại địa chỉ C12/14A3, Ấp 37, xã B,

huyện B. Tại đây, bị cáo lấy điện thoại vừa giật được ra xem thì thấy điện thoại này nhãn hiệu Iphone 13 dung lượng 128Gb, có cài mật khẩu, bị cáo giấu điện thoại dưới gối nằm ngủ.

Đến ngày 22/4/2024, bị cáo có liên lạc qua zalo với Nguyễn Tuấn E nói cần bán một điện thoại. Sau đó, Tuấn E liên lạc với Nguyễn Ngọc B nói cần bán 01 điện thoại do bạn nhặt được và hẹn gặp tại địa chỉ 712 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 11, B đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, B đến địa chỉ trên thì gặp Tuấn E và bị cáo. Tại đây bị cáo đưa điện thoại cho Tuấn E và B xem và nói điện thoại mới nhặt được. Sau khi xem điện thoại, B đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng, bị cáo đồng ý, B dùng tài khoản số 0932130884 ngân hàng MB Bank do Nguyễn Ngọc B là chủ tài khoản chuyển số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản số 0938312407 của ngân hàng quân đội MB Bank do Trần Văn Thiên S là chủ tài khoản và chuyển cho Tuấn E số tiền 300.000 đồng (tiền hoa hồng) qua tài khoản số 19072009974018 ngân hàng Techcombank do Nguyễn Tuấn E là chủ tài khoản. Sau đó, bị cáo về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền đã bán điện thoại.

Ngày 22/4/2024, Phù Vĩnh Quỳnh P đến Công an xã B trình báo sự việc, Công an xã tiếp nhận tố giác sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền. Qua truy xét, tiến hành đưa Trần Văn Thiên S về làm việc. Ngày 30/4/2024, ông Nguyễn Ngọc B biết điện thoại di động trên là tài sản do phạm tội mà có nên giao nộp cho Cơ quan Công an.

Kết luận định giá tài sản số 2254/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Bình Chánh xác định trị giá của 01 điện thoại di động Iphone 13 dung lượng 128GB có dán sau PPt có giá trị 10.143.000 đồng; 01 ốp lưng màu trắng có giá trị 84.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.227.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trần Văn Thiên S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã có công văn yêu cầu cung cấp thông tin số điện thoại 0898404194 và xác minh lai lịch của Nguyễn Tuấn E nhưng hiện chưa có kết quả.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn Thiên S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại Iphone 13 cho bị hại Phù Vĩnh Quỳnh P; tại phiên tòa ông T đại diện của bị hại rút yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng tổn thất về tinh thần và chi phí đi lại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

+ Đề nghị trả lại cho ông Hồ Văn S1: 01 xe mô tô biển số 59L3-026.47 nhãn hiệu Honda màu đen cam, số máy: KF35E1019596, số khung: MLHKF3508L5119596,

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 áo dài tay màu cam, phần thân áo màu xanh có chữ màu trắng AhaMove đỉnh cao giao hàng; 01 mũ bảo hiểm màu cam, trên mũ có 02 dòng chữ AhaMove màu trắng; 01 túi xách màu trắng hồng; 01 đôi dép nhựa màu trắng đen; 01 quần dài thun màu đen.

+ Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6Z 5G dung lượng 128Gb, màu xanh đen cùng sim.

+ Đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 dung lượng 128GB màu hồng, 01 sim theo máy, 01 ốp lưng màu trắng; 01 hoá đơn bán lẻ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 dung lượng 128GB có số Imei 359328805931021; 01 hộp đựng điện thoại Iphone 13 dung lượng 128GB có số Imei 359328805931021.

+ Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi nhận diễn biến sự việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 21/4/2024, tại trước địa chỉ C7D/43, Ấp 42, xã B, huyện B, bị cáo Trần Văn Thiên S có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59L3-026.47 cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 dung lượng 128GB (có 01 ốp lưng màu trắng) trị giá 10.227.000 đồng của em Phù Vĩnh Quỳnh P rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Văn Thiên S đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu nhiều lần bị xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Tuấn E có hành vi giúp bị cáo liên hệ bán điện thoại cho ông Nguyễn Ngọc B, do chưa làm việc và ghi lời khai Tuấn E (đi đâu không rõ); bị cáo khai không nói cho Tuấn E biết điện thoại do phạm tội mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã truy tìm, tiếp tục điều tra làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc B khi mua điện thoại của bị cáo không biết tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý là có căn cứ.

Đối với Hồ Văn S1 (chủ sở hữu xe mô tô biển số 59L3-026.47) và Trương Hoàng H (người nhận cầm xe mô tô biển số 59L3-026.47 của S1 và sau đó cho bị cáo mượn): Do S1 và H không biết việc bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59L3-026.47 đi cướp giật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Phù Vĩnh Quỳnh P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 dung lượng 128GB màu hồng, 01 sim theo máy, 01 ốp lưng màu trắng; 01 hoá đơn bán lẻ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 dung lượng 128GB có số Imei 359328805931021; 01 hộp đựng điện thoại Iphone 13 dung lượng 128GB có số Imei 359328805931021.

Tại phiên tòa ông T đại diện của bị hại trình bày: Quá trình điều tra ông có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 2.500.000 đồng tổn thất về tinh thần và chi phí đi lại, tuy nhiên, tại phiên tòa ông xác định rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ông Nguyễn Ngọc B không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 59L3-026.47 nhãn hiệu Honda màu đen cam, số máy: KF35E1019596, số khung: MLHKF3508L5119596. Qua xác minh do Hồ Văn S1 đứng tên chủ sở hữu. Ông S1 cho biết ngày 15/4/2024 đã cầm xe trên cho Trương Hoàng H, ngày 23/4/2024 ông S1 chuộc lại xe. S1 không biết sự việc bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59L3-026.47 đi cướp giật tài sản: Xét thấy cần trả lại cho ông Hồ Văn S1 xe này.

+ Đối với 01 áo dài tay màu cam, phần thân áo màu xanh có chữ màu trắng AhaMove đỉnh cao giao hàng; 01 mũ bảo hiểm màu cam, trên mũ có 02 dòng chữ AhaMove màu trắng; 01 túi xách màu trắng hồng; 01 đôi dép nhựa màu trắng đen;

01 quần dài thun màu đen: Xét thấy những vật này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, để lâu không còn giá trị sử dụng và tại phiên tòa bị cáo khai không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6Z 5G dung lượng 128Gb, màu xanh đen cùng sim: Xét thấy bị cáo sử dụng điện thoại này để liên hệ tiêu thụ tài sản chiếm đoạt được nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tài sản này.

+ 01 USB chứa đoạn video ghi nhận diễn biến sự việc, cần lưu theo hồ sơ vụ án [7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trần Văn Thiên S:** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Trả lại cho ông Hồ Văn S1: 01 xe mô tô biển số 59L3-026.47 nhãn hiệu Honda màu đen cam, số máy: KF35E1019596, số khung: MLHKF3508L5119596,

2.2. Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 áo dài tay màu cam, phần thân áo màu xanh có chữ màu trắng AhaMove đính cao giao hàng; 01 mũ bảo hiểm màu cam, trên mũ có 02 dòng chữ AhaMove màu trắng; 01 túi xách màu trắng hồng; 01 đôi dép nhựa màu trắng đen; 01 quần dài thun màu đen.

2.3. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 6Z 5G dung lượng 128Gb, màu xanh đen cùng sim.

2.4. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi nhận diễn biến sự việc (đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án)

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 2025/063 ngày 18/12/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc

bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm